

Số: 344/2022/QĐST- HNGĐ

Mê Linh, ngày 14 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 327/ 2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **chị Nguyễn Thị L**, sinh năm 1986

HKTT: thôn X M, xã L M, huyện M L, Hà Nội.

Bị đơn: **anh Bùi Văn Kh**, sinh năm 1982

HKTT: thôn X M, xã L M, huyện M L, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 03 chung:

+ Bùi Hải Y, sinh ngày 05/10/2011

+ Bùi Đức Kn, sinh ngày 05/02/2015

+ Bùi Trâm A, sinh ngày 27/2/2019

Ly hôn chị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Đức K và Trâm A; anh Kh trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con Hải Y cho đến khi các con đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi nào khác.

Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng có quyền thăm hỏi con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, nhà ở, đất nông nghiệp, công sức, công nợ: Không đề nghị giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị L tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai AA/2020/0020746 ngày 25/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M L, hoàn trả lại chị L số tiền 150.000đ theo số biên lai ghi trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, CCTHADS huyện M L;
- UBND xã L M
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯƠNG THỊ DIỆU KIM

Số: 268 /2022/QĐST- HNGĐ

Mê Linh, ngày 08 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 250/ 2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **chị Kiều Thị Tuyền**, sinh năm 1990

HKTT: thôn Yên Nội, xã Vạn Yên, huyện Mê Linh, Hà Nội.

Bị đơn: **anh Nguyễn Văn Hoàng**, sinh năm 1987

HKTT: thôn Yên Nội, xã Vạn Yên, huyện Mê Linh, Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Kiều Thị Tuyền và anh Nguyễn Văn Hoàng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: chị Tuyền và anh Hoàng xác nhận có 03 chung:

+ Nguyễn Chí Dương, sinh ngày 01/3/2009

+ Nguyễn Đức Phúc, sinh ngày 05/5/2012

+ Nguyễn Ngọc Tâm Đan, sinh ngày 17/8/2017.

Ly hôn chị Tuyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Tâm Đan; anh Hoàng trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng các con Chí Dương và Đức Phúc cho đến khi các con đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi

nào khác. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau nhưng có quyền thăm hỏi con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất ở, nhà ở, đất nông nghiệp, công sức, công nợ: Không đề nghị giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Tuyền tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai AA/2020/0020630 ngày 23/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh, hoàn trả lại chị Tuyền số tiền 150.000đ theo số biên lai ghi trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND, CCTHADS huyện Mê Linh;
- UBND xã Vạn Yên
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

LƯƠNG THỊ DIỆU KIM